**Mẫu số 10**

**BÁO CÁO TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NGHIỆP VỤ BẢO HIỂM**

**- Tên tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô**[[1]](#footnote-1)**:**

- Báo cáo Quý/Năm[[2]](#footnote-2):

*Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Dự phòng đã trích lập đầu kỳ** | **Dự phòng phải trích lập cuối kỳ** | **Dự phòng phải trích trong kỳ** |
| **I. Dự phòng phí chưa được hưởng**[[3]](#footnote-3) |  |  |  |
| *Chi tiết theo từng sản phẩm* |  |  |  |
| **II. Dự phòng bồi thường** |  |  |  |
| 1. Dự phòng bồi thường cho các yêu cầu trả tiền bảo hiểm, đòi bồi thường thuộc trách nhiệm bảo hiểm nhưng chưa được giải quyết[[4]](#footnote-4) |  |  |  |
| *Chi tiết theo từng sản phẩm* |  |  |  |
| 2. Dự phòng bồi thường cho các tổn thất đã phát sinh thuộc trách nhiệm bảo hiểm nhưng chưa thông báo hoặc chưa yêu cầu trả tiền bảo hiểm, đòi bồi thường[[5]](#footnote-5) |  |  |  |
| *Chi tiết theo từng sản phẩm* |  |  |  |
| **III. Dự phòng bảo đảm cân đối**[[6]](#footnote-6) |  |  |  |

Chúng tôi xin đảm bảo những thông tin trên là đúng sự thực.

*………., ngày ....tháng ....năm 2023*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU** *(Ký và ghi rõ họ tên)* | **CHUYÊN GIA TÍNH TOÁN BẢO HIỂM VI MÔ** *(Ký và ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT** *(Ký tên, đóng dấu)* |

1. *Điền tên tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thực hiện báo cáo.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Điền quý/năm thực hiện Báo cáo kết quả hoạt động của tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô (Ví dụ: Trường hợp báo cáo tình trạng hợp đồng bảo hiểm vi mô cho Quý III/2023 thì điền “Quý III/2023”).* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Sử dụng để trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường cho trách nhiệm sẽ phát sinh trong thời gian hiệu lực còn lại của hợp đồng bảo hiểm vi mô. Tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô được chủ động lựa chọn một trong các phương pháp trích lập dự phòng phí chưa được hưởng như sau:*

   *-  Phương pháp trích lập theo tỷ lệ phần trăm của tổng phí bảo hiểm;*

   *- Phương pháp trích lập theo hệ số 1/8 của thời hạn hợp đồng bảo hiểm vi mô (đối với định kỳ đóng phí năm);*

   *- Phương pháp trích lập theo hệ số 1/24 của thời hạn hợp đồng bảo hiểm vi mô (đối với định kỳ đóng phí năm);*

   *- Phương pháp trích lập dự phòng phí theo từng ngày;*

   *- Đối với trường hợp đóng phí bảo hiểm không theo định kỳ năm, dự phòng phí chưa được hưởng được trích lập bằng 50% tổng phí bảo hiểm thu được trong kỳ.*

   *(Xem chi tiết mức trích lập phí tại khoản 1 Điều 38 Nghị định 21/2023/NĐ-CP)* [↑](#footnote-ref-3)
4. *Được trích lập bằng tổng số tiền bảo hiểm có thể phải trả cho từng hồ sơ đã thông báo hoặc đã yêu cầu trả tiền bảo hiểm, đòi bồi thường nhưng đến cuối kỳ trích lập dự phòng chưa được chi trả (căn cứ theo điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định 21/2023/NĐ-CP).* [↑](#footnote-ref-4)
5. *Được trích lập bằng 3% tổng phí bảo hiểm thu được trong năm tài chính (căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 38 Nghị định 21/2023/NĐ-CP).* [↑](#footnote-ref-5)
6. *Mức trích lập là 1% kết quả hoạt động trước thuế (nếu có), được trích lập hàng năm cho đến khi khoản dự phòng này bằng 5% phí bảo hiểm thu được trong năm tài chính của tổ chức tương hỗ (căn cứ theo khoản 3 Điều 38 Nghị định 21/2023/NĐ-CP).* [↑](#footnote-ref-6)